| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2026/QĐST-DS | *Tuyên Quang, ngày 03 tháng 04 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Trưởng phòng.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tân C – Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Lê Văn T – Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Bà Phạm Thu H; địa chỉ: Số nhà E, ngõ C, đường L, tổ dân phố D N, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phạm Thu H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số nợ gốc và lãi phát sinh của từng khoản vay tính đến ngày 26/03/2026 là:

+ Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & Sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ điện tử số LN2302038256111 ngày 07/02/2023, nợ gốc khoản vay là 43.414.951 đồng, nợ lãi khoản vay 40.489.163 đồng, tổng là **83.904.114** đồng.

+ Theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ điện tử số LN2302038256994 ngày 07/02/2023,

nợ gốc khoản vay là 43.415.202 đồng, nợ lãi khoản vay 40.408.537 đồng, tổng là **83.823.739** đồng.

+ Theo hợp đồng cho vay số LN2330600553 ngày 02/11/2023, nợ gốc khoản vay là 13.620.567 đồng, nợ lãi khoản vay 15.715.422 đồng, tổng là **29.335.989** đồng.

+ Theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (dành cho khách hàng cá nhân đăng ký trực tuyến), hạn mức đề nghị là 42.000.000 đồng đối với khách hàng Phạm Thu H tổng là **103.972.106** đồng.

Bà Phạm Thu H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 26/3/2026 các khoản vay là **301.035.948** đồng (*ba trăm linh một triệu không trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi tám đồng*). Thời hạn thanh toán chậm nhất đến ngày 31/05/2026.

2.2. Bà Phạm Thu H phải tiếp tục chịu tiền lãi theo các hợp đồng đã ký kết đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về án phí: Bà Phạm Thu H có trách nhiệm chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.525.899 đồng *(bảy triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi chín đồng)*.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí do ông Lê Văn T nộp thay là 6.112.000 đồng *(sáu triệu một trăm mười hai nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001724 ngày 11/12/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Tuyên Quang.

*Kể từ ngày từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Trần Xuân Đạt**